

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1055 /NMĐSH1-KTATMT

Hậu Giang, ngày 22 tháng 05 năm 2025

V/v cung cấp báo giá hàng hóa cho gói
thầu “Mua sắm VTTT-Dự phòng phần Cơ
nhiệt - Valve (Phần 1) Năm 2025 ”

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 (NMĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai mua sắm cho gói thầu “Mua sắm VTTT-Dự phòng phần Cơ nhiệt - Valve (Phần 1) Năm 2025”, NMĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc:
 - Danh mục hàng hóa: Như phụ lục đính kèm.
 - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành tối thiểu 12 tháng, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.
 - Cung cấp tài liệu nhà sản xuất, cung cấp CO, CQ/các tài liệu liên quan khác
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa: Nhà cung cấp đề xuất tiến độ tốt nhất để Nhà máy xem xét.
3. Địa điểm giao hàng: tại kho, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Thị Trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.
4. Hiệu lực báo giá: 120 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 15h00 ngày 26/06 /2025.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.

7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường – NMĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

*Email: dungnt5@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn; khoitm@pvpgb.vn;
hanhbx@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn*

NMĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc NMĐ (để b/c);
- Phòng/PX: TM, KHTC;
- Lưu VT, KTATMT (N.T.D).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMĐ SÔNG HẬU 1**

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chính

Phụ lục 1: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Công văn số 1055 /NMĐSH1-KTATMT, ngày 22/05/2025)

STT	Tên vật tư/mô tả	Thông số kỹ thuật	Nhà Sản xuất (Tham khảo)	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
	Steam & Water System						
	Hand Valves						
1	Globe valve	Size; DN 65(2.5') Class; 2500 SPL BW ENDS Material body: SA217 - WC6 + STL#12 ASME B16.34	SAMWOO KJS	Châu Âu/G7/OECD	2	PC	
2	Globe valve	Size: 25 (1") Class; 2500 SOCKET WELD ENDS Material body: SA105 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	10	PC	
3	Globe valve	Size: 25 (1") Class; 2500 SPL SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F11 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	4	PC	
4	Globe valve	Size: 25 (1") Class; 2500SPL SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F11 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	4	PC	



5	Globe valve	Size: 1.5" Class; 4500 SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F91 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	2	PC	
6	Globe valve	Size: 1" Class; 4500 SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F91 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	4	PC	
7	Globe valve	Size: 1" Class; 2500 SPL SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F11 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	2	PC	
8	Globe valve	Size: 1.5" Class; 2500 SPL SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F11 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	4	PC	
8	Globe valve	Size: 2" Class; 2500 SPL SOCKET WELD ENDS Material body: SA182-F11 ASME B16.34	KUMWOO	Châu Âu/G7/OECD	2	PC	
	MAIN AND REHEAT STEAM						
9	Globe manual valve	Type: Globe Size: 25 (1") Class; 4500 SOCKET WELD ENDS Material body: A182-F91 ASME B16.34	KUMWOO CO., LTD	Châu Âu/G7/OECD	8	PC	

10	Globe manual valve	"Type: Globe Size: 50 (2") Class: 4500 SOCKET WELD ENDS Material body: A182-F91 ASME B16.34	KUMWOO CO., LTD	Châu Âu/G7/OECD	2	PC	
	Auxiliaries Steam System						
11	Drain valve system	- Type: Globe valve - Size: 1" - Class: 600 - Socket weld ends - Material Body: A105 - ASME B16.34	KUMWOO CO.,LTD.	Châu Âu/G7/OECD	5	PC	
12	Drain valve system	- Type: Globe valve - Size: 2" - Class: 600 - Socket weld ends - Material Body: A105 - ASME B16.34	KUMWOO CO.,LTD.	Châu Âu/G7/OECD	2	PC	

